

Bản án số: 387/2023/HS-PT

Ngày: 21-6-2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Văn An

*Các Thẩm phán:* Ông Hoàng Thanh Dũng

Ông Dương Tuấn Vinh

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Cường – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Kim Đoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử kín vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 119/2023/TLPT- HS ngày 10 tháng 2 năm 2023 đối với bị cáo Lê Văn Ngã do có kháng cáo của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 02/2023/HS-ST ngày 05 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

**- Bị cáo có kháng cáo:** Lê Văn N (**Bi**), sinh ngày 07/12/2005 tại Ninh Thuận; Nơi cư trú: Khu phố G, phường M, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hóa: 05/12; Con ông Đinh Văn P và bà Lê Thị C. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 15/7/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh N (có mặt).

**- Người đại diện hợp pháp của bị cáo có kháng cáo:** Bà Lê Thị C, sinh năm 1960; Nơi cư trú: Khu phố G, phường M, thành phố. Phan Rang – T, tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

**- Người bào chữa chỉ định của bị cáo:** Luật sư Lê Hiền N1 – đoàn luật sư tỉnh B.

**- Bị hại:** Cháu Nguyễn Thị Kim C1, sinh ngày 19/12/2009; Nơi cư trú: Thôn H, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại có kháng cáo:* Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1989 và bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1993 (cha, mẹ ruột của bị hại). Nơi cư trú: Thôn H, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (ông T có mặt, bà T1 vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 6/2022, thông qua mạng xã hội facebook, Lê Văn N quen biết rồi nảy sinh tình cảm với cháu Nguyễn Thị Kim C1. Trong thời gian quen nhau, từ ngày 29/6/2022 đến ngày 14/7/2022, N đã 02 lần thực hiện hành vi quan hệ tình dục với cháu C1, cụ thể như sau:

Lần 1: Sáng ngày 29/6/2022, Ngã nhẩn tin rủ cháu C1 cùng lên chơi với bạn bè của N tại khu vực Đ thuộc thị trấn P, huyện N. Khoảng đầu giờ chiều cùng ngày, N rủ cháu C1 cùng với bạn bè đến khu vực bãi biển B chơi, tắm biển, đến khoảng 17 giờ cùng ngày thì cả nhóm giải tán đi về. Trên đường về, N rủ cháu C1 vào nhà nghỉ để quan hệ tình dục, cháu C1 đồng ý, cả hai đi vào nhà nghỉ M1 trên đường Y thuộc phường Đ, thành phố P - T thuê phòng nghỉ. Khi vào phòng nghỉ, N cởi quần áo của cháu C1 nhưng cháu C1 không đồng ý mà nói để cháu C1 tự cởi, N cởi quần áo của mình ra trước rồi cháu C1 cởi quần áo ra sau. Sau đó, cháu C1 lên giường nằm ngửa, N nằm sấp đè lên người cháu C1, lấy tay cầm dương vật đang cương cứng đưa vào âm hộ của cháu C1 nhấp nhiều lần. Khi nghe cháu C1 nói đây là lần quan hệ tình dục đầu tiên, không được để có bầu nên N quan hệ được khoảng 15 phút thì rút dương vật ra và cho xuất tinh ra ngoài. Sau khi quan hệ tình dục xong, hai người trả phòng rồi tự ai đi về nhà đó.

Lần 2: Khoảng 18 giờ ngày 14/7/2022, N nhẩn tin rủ cháu C1 đi chơi nhưng cháu C1 không đồng ý mà nói N đi xuống nhà cháu C1 ở thôn H, xã P chơi. Do không biết nhà cháu C1 nên N đi xuống nhà bạn ở thôn T, xã P chơi rồi gọi điện qua M cho cháu C1, sau đó C1 nhờ người quen chở lên nhà bạn của N dẫn N về nhà của C1. Do không có ai ở nhà nên cả hai rủ nhau vào phòng ngủ trong nhà để quan hệ tình dục. Tại đây, cháu C1 và N tự cởi quần áo rồi cùng nhau quan hệ tình dục, khoảng 15 phút sau thì N cho xuất tinh ra ngoài ở tắm nệm. Sau khi quan hệ tình dục xong, cháu C1 đi nấu cơm để cả hai ăn rồi cùng vào giường nằm ngủ. Khoảng 23 giờ 30 phút, do không thấy cháu C1 đến nhà bà ngoại như thường lệ, nên bà Nguyễn Thị T1, mẹ của cháu C1 đi về nhà tìm thì thấy cả hai người đang nằm trên giường ngủ nên bà T1 gọi dậy và đuổi N đi về. Sau khi biết sự việc, bà T1 đã trình báo Cơ quan công an.

Ngày 15/7/2022, Lê Văn N đã đến Cơ quan công an đầu thú, khai nhận toàn bộ sự việc như trên.

Tại Bản kết luận giám định pháp y đối với trẻ em bị hoặc nghi bị xâm hại tình dục số: 10/TDTE, ngày 19/7/2022 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh N kết luận đối với cháu Nguyễn Thị Kim C1 như sau:

- Toàn thân:

+ Bờ trên núm vú trái tụ máu kích thước (1,2x0,1)cm.

+ Dưới vùng thượng vị có vết bầm không liên tục kích thước (2x0,2)cm.

- Màng trinh: Hình vành khăn, có vết rách cũ vị trí 9 giờ và có vết bầm tương ứng nơi vùng rách cũ kích thước (0,3 x 0,1)cm.

Tại Bản kết luận giám định số: 5132/KL-KTHS ngày 28/9/2022 của Phân viện Khoa học hình sự - Bộ C2 tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Không phân tích được kiểu gen của mẫu lông tóc thu được tại hiện trường.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, loại cảm ứng, màu vàng đồng bị bể màn hình của cháu Nguyễn Thị Kim C1. Kết quả điều tra xác định, chiếc điện thoại không liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra đã trả lại cho cháu C1.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo và gia đình phải bồi thường thiệt hại và tự nguyện viết đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

*Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 02/2023/HS-ST ngày 05 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận đã quyết định:*

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 142; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn N phạm tội “*Hiếp dâm người dưới 16 tuổi*”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn N 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 15/7/2022.

Ngoài ra án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 18 tháng 01 năm 2023, người đại diện hợp pháp của bị cáo N là bà Lê Thị C cùng người đại diện hợp pháp của bị hại C1 là bà Nguyễn Thị T1 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo; Ngày 19 tháng 01 năm 2023, bị cáo N có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do mức án mà Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận đã tuyên là cao so với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

*Tại phiên tòa phúc thẩm:* Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

*Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:* Về thủ tục tố tụng: kháng cáo của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo bà Lê Thị C và người đại diện hợp pháp của bị hại bà Nguyễn Thị T1 trong hạn luật định. Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “*Hiếp dâm người dưới 16 tuổi*” là đúng người đúng tội, đúng pháp luật. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ để tuyên phạt bị cáo mức án 07 năm tù là dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, phù hợp với tính chất mức độ, hành vi của bị cáo. Người đại diện hợp pháp của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo xin cho bị cáo được hưởng án treo là không có cơ sở. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo kháng cáo nhưng cũng không cung cấp được tình tiết nào mới, đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm

*Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày:* Luật sư thống nhất với với tội danh như Bản án sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo là có căn cứ. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo sớm có cơ hội làm lại cuộc đời.

*Lời nói sau cùng của bị cáo:* Bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi của mình. Bị cáo xin lỗi gia đình, Hội đồng xét xử và mọi người. Bị cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt để sớm về làm lại cuộc đời.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, ý kiến tranh luận của luật sư bào chữa cho bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

**[1]** Kháng cáo của bị cáo Lê Văn N, người đại diện hợp pháp cho bị cáo N là bà Lê Thị C và người đại diện hợp pháp cho bị hại C1 là bà Nguyễn Thị T1 còn trong hạn luật định và hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

**[2]** Tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và vụ án còn được chứng minh bằng các tài liệu, vật chứng thu giữ và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, lời khai người làm chứng, các chứng cứ thu thập được... Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Do quen biết qua mạng xã hội Facebook rồi nảy sinh quan hệ tình cảm, nên vào các ngày 29/6/2022 và ngày 14/7/2022, bị cáo Lê Văn N đã 02 (hai) lần thực hiện hành vi giao cấu với cháu Nguyễn Thị Kim C1, khi cháu C1 mới 12 tuổi 6 tháng 10 ngày và 12 tuổi 6 tháng 25 ngày.

Như vậy, xét hành vi của bị cáo Lê Văn N đủ căn cứ để cấu thành tội “*Hiếp dâm người dưới 16 tuổi*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 142 Bộ luật hình

sự, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xử phạt bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại:

[3.1] Bị cáo Lê Văn N là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc giao cấu với người dưới 16 tuổi là vi phạm pháp luật, sẽ bị xử lý trách nhiệm hình sự, nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật, giao cấu với cháu C1 02 lần. Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, thể chất, tinh thần, danh dự, nhân phẩm, ảnh hưởng đến sự phát triển tâm, sinh lý bình thường của cháu Nguyễn Thị Kim C1 mà còn ảnh hưởng xấu đến thuần phong mỹ tục. Do đó, cần thiết phải xử phạt bị cáo N mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3.2] Xét bị cáo N thực hiện hành vi phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi. Ngoài ra, việc bị cáo phạm tội cũng có một phần lỗi của bị hại khi bị hại đã tự nguyện đồng ý với hành vi giao cấu của bị cáo. Nên, khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt - 07 (bảy) năm tù về tội *“Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”* là không nặng, phù hợp với tính chất, hành vi của bị cáo và phù hợp với quy định của pháp luật. Xét kháng cáo xin cho bị cáo được hưởng án treo là không có căn cứ để chấp nhận.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo bà Lê Thị C và người đại diện hợp pháp của bị hại bà Nguyễn Thị T1 có kháng cáo nhưng không cung cấp thêm được tình tiết nào mới, nên Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét đề nghị của người bào chữa là không có cơ sở nên không được chấp nhận. Quan điểm của Viện kiểm sát là phù hợp nên được chấp nhận.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Lê Văn N phải nộp 200.000 đồng. Bà Lê Thị C và bà Nguyễn Thị T1 không phải chịu.

[5] Các quyết định khác Bản sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn N, người đại diện hợp pháp của bị cáo bà Lê Thị C và người đại diện hợp pháp của bị hại bà Nguyễn Thị T1; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2023/HS-ST ngày 05 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn N phạm tội: “*Hiếp dâm người dưới 16 tuổi*”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 142; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự,

Xử phạt bị cáo Lê Văn N 07 (bảy) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 15/7/2022. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo công tác thi hành án.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Văn N phải nộp 200.000 đồng.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Thanh Dũng      Dương Tuấn Vinh**

**Lê Văn An**